

Số: 102 /QĐ-BQL

Khánh Hòa, ngày 2 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua
Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 2303/QĐ-UBND 21/8/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và đổi tên Ban Quản lý dự án Cải thiện Vệ sinh Môi trường thành phố Nha Trang thành Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là sửa đổi, bổ sung Quy chế thi đua của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quy chế thi đua áp dụng cho việc bình xét thi đua kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng phòng và CBVC trong Ban chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Phòng trong Ban;
- Công đoàn cơ sở;
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Khâu Ngô Anh Nhân

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ THI ĐUA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 102/QĐ-BQL ngày 2 / 10/2017
của Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

Để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng quý cho CBCCV làm cơ sở trả lương và xem xét kết quả thi đua cuối năm bảo đảm khách quan và công bằng, Ban QLDA ban hành Quy chế thi đua của đơn vị như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1/ Cán bộ viên chức trong cơ quan đạt **85 điểm** nếu: Hoàn thành nhiệm vụ; chấp hành đúng các nội quy của cơ quan; thực hiện tốt công tác phối hợp; quan hệ tốt với nhân dân, với các cơ quan, đơn vị có liên quan; tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào của cơ quan, đoàn thể.

Trong **85 điểm** bao gồm các nội dung sau:

- **Nội dung 1 (50 điểm):** Mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao
- **Nội dung 2 (15 điểm):** Chấp hành quy chế, nội qui cơ quan
- **Nội dung 3 (15 điểm):** Công tác phối hợp
- **Nội dung 4 (5 điểm):** Tham gia hoạt động đoàn thể, nếp sống văn hóa mới

2/ Tùy theo khối lượng công việc, tinh thần công tác và mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong quý, Hội đồng thi đua sẽ thống nhất cộng thêm từ 01 đến 15 điểm khi họp xét thi đua.

3/ Mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

- | | |
|--|-------------------|
| a. Hoàn thành loại A: Từ 95 đến 100 điểm | hệ số $k_1 = 1,3$ |
| b. Hoàn thành loại B: Từ 90 đến dưới 95 điểm | hệ số $k_1 = 1,2$ |
| c. Hoàn thành loại C: Từ 85 đến dưới 90 điểm | hệ số $k_1 = 1,1$ |
| d. Hoàn thành loại D: Từ 80 đến dưới 85 điểm | hệ số $k_1 = 1,0$ |
| e. Hoàn thành loại E: Từ 70 đến dưới 80 điểm | hệ số $k_1 = 0,9$ |
| f. Chưa hoàn thành loại F: Dưới 70 điểm | hệ số $k_1 = 0,8$ |

+ Cá nhân bị xếp loại **Chưa hoàn thành nhiệm vụ** không được hưởng chế độ nghỉ dưỡng; không được cử đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng trong quý kế tiếp.

+ Cá nhân trong năm có 02 quý Chưa hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 1 quý bị điểm liệt nội dung 1 thì thông báo chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định.

+ Cá nhân bị điểm liệt 02 nội dung (mục) trở lên thì đương nhiên xếp loại chưa hoàn thành nhiệm vụ.

II. ĐIỂM THƯỞNG – ĐIỂM TRỪ

1/ ĐIỂM THƯỞNG:

+ Điểm thưởng cho các cá nhân tham gia hoạt động phong trào do Ban tổ chức hoặc do cấp trên phát động: 03 điểm

+ Điểm thưởng cho các cá nhân tham gia hoạt động phong trào do Ban tổ chức hoặc do cấp trên phát động có đạt giải từ khuyến khích trở lên: 05 điểm

+ Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính: 02 điểm

+ Điểm thưởng cuối năm được cộng cho các trường hợp cá nhân, tập thể có giải thưởng, có giấy khen bằng khen:

- Cấp Trung ương : 05 điểm

- Cấp Tỉnh : 03 điểm

+ Trường hợp được khen thưởng tập thể thì người đứng đầu bộ phận, người đứng đầu đoàn thể, người phụ trách lĩnh vực hoạt động được khen thưởng được cộng thêm 100% mức điểm thưởng cuối năm; cấp phó của bộ phận, các thành viên khác của BCH đoàn thể được cộng thêm 50% mức điểm thưởng trên.

2/ ĐIỂM TRỪ: Các trường hợp bị trừ điểm thi đua:

Nội dung 1: Mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao

1.1. Tham mưu cho lãnh đạo:

a) Không trung thực, cố ý làm trái nhưng chưa gây hậu quả: trừ 15 điểm/trường hợp. Vi phạm lần thứ 2 trong năm trừ 25 điểm và kiểm điểm trước cơ quan. Lần thứ 3: xử lý kỷ luật. Trường hợp vi phạm lần đầu nhưng có tính chất nghiêm trọng liên quan đến phẩm chất, đạo đức, tư cách: thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức (nếu có), kéo dài thời gian nâng lương, buộc thôi việc.

b) Không chính xác, không đúng quy định, có sai sót nhưng không do động cơ xấu: trừ 01 đến 10 điểm/ trường hợp tùy mức độ, tính chất.

c) Không kịp thời: trừ 01 đến 10 điểm/ trường hợp tùy tính chất vụ việc.

1.2. Không chấp hành chỉ đạo của cấp trên: lần đầu trừ 5 điểm, lần 2 trong quý trừ 10 điểm và kiểm điểm trước cơ quan, lần 3 trong quý: xử lý kỷ luật.

1.3. Không hoàn thành công tác lãnh đạo giao: trừ 05 đến 10 điểm/trường hợp. Công tác báo cáo (được giao) chậm trễ không đúng thời gian quy định: trừ 02 điểm/ trường hợp. Báo cáo qua loa, không đúng nội dung quy định: trừ 02 điểm/ trường hợp.

1.4. Đối với Trưởng, Phó phòng: chỉ đạo sai gây hậu quả, ảnh hưởng đến việc chung: trừ 05 đến 10 điểm/ trường hợp; không kiểm tra phát hiện kịp thời sai sót của cấp dưới: trừ 02 đến 10 điểm/trường hợp.

1.5. Làm thất lạc hồ sơ, tài liệu được giao: trừ 05 điểm/ tài liệu. Đối với tài liệu quan trọng trừ 20 điểm/ tài liệu. Trong năm vi phạm lần thứ 3: xử lý kỷ luật.

Nội dung 2: Chấp hành quy chế, nội qui cơ quan

2.1. Không chấp hành nội quy của cơ quan, quy chế hoạt động của cơ quan (nghỉ không xin phép; vắng hợp không có lý do chính đáng; thường đi muộn về sớm; la cà hàng quán trong giờ hành chính...): trừ 02 điểm/ trường hợp. Trong quý vi phạm cùng nội dung lần thứ 3 trở đi: trừ 5 điểm/ trường hợp và kiểm điểm.

2.2. Tài sản cơ quan giao nếu sử dụng không đúng mục đích : trừ 02 điểm/ trường hợp; làm mất, hư hỏng trừ 05 đến 15 điểm/trường hợp tùy mức độ. Ngoài ra còn chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của Nhà nước.

2.3. Vi phạm quy định về sử dụng điện tiết kiệm: Trừ 5 điểm/lần.

Trường hợp không xác định được cụ thể người vi phạm thì trừ 3 điểm/lần đối với tất cả những người làm việc trong phòng.

Trong một quý, nếu vi phạm cùng nội dung lần thứ 2 trở đi thì trừ 8 điểm/trường hợp và kiểm điểm trước toàn thể CBCCVV trong cuộc họp giao ban hàng tuần.

Nội dung 3: Công tác phối hợp

3.1. Công tác phối hợp trong nội bộ cơ quan và phối hợp với các cơ quan khác, nếu bê trễ, vắng mặt không lý do chính đáng sau khi đã được phân công trừ 02 điểm đến 05 điểm/trường hợp.

3.2. Gây mất đoàn kết nội bộ cơ quan: trừ 05 đến 10 điểm/ trường hợp.

3.3. Sách nhiễu, quan hệ không tốt với nhân dân hoặc đơn vị có liên quan (nhà thầu, tư vấn,...): trừ 03 đến 05 điểm/trường hợp. Tái phạm lần 3 trong năm: xử lý kỷ luật. Trường hợp nhận tiền để làm trái: xử lý kỷ luật.

Nội dung 4: Tham gia hoạt động đoàn thể, nếp sống văn hóa mới

4.1. Không tham gia các hoạt động, phong trào do cơ quan và đoàn thể yêu cầu: trừ 02 đến 03 điểm/lần.

4.2. Vi phạm pháp luật bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính: trừ 05 điểm/ trường hợp.

Nội dung 5: Vi phạm công tác cải cách hành chính: trừ 01 điểm/lần

III. XÉT DUYỆT KẾT QUẢ:

Việc theo dõi và đánh giá để trừ điểm thi đua do Lãnh đạo Ban, Trưởng phòng, Phó phòng thực hiện, thông báo công khai trong họp giao ban tuần và Phó phòng (hoặc người được Trưởng phòng phân công) ghi vào sổ theo dõi thi đua của Phòng.

Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở có quyền trừ điểm thi đua nội dung tham gia hoạt động đoàn thể, nếp sống văn hóa mới.

Đối với các trường hợp vi phạm nội quy, toàn thể CBCCVC trong cơ quan đều có quyền và nghĩa vụ theo dõi, phát hiện, đề xuất trừ điểm thi đua.

Việc xét duyệt, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng thi đua khen thưởng của Ban thực hiện.

Trình tự :

- Vào ngày 22-25 của tháng cuối quý, các Phòng họp xét, chấm điểm thi đua trên cơ sở bảng tự chấm điểm cá nhân (Đính kèm: Mẫu bảng chấm điểm thi đua của cá nhân).

- Hội đồng thi đua khen thưởng của Ban họp xét duyệt, xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người vào ngày 25-28 của tháng cuối quý.

Các trường hợp khiếu nại liên quan đến việc xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, Trưởng phòng có trách nhiệm giải quyết trước khi chuyển đến Hội đồng thi đua khen thưởng của Ban quyết định.

- Điểm thi đua của năm là trung bình cộng điểm thi đua của 4 quý trong năm.

IV. TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI THI ĐUA NĂM:

1. Lao động tiên tiến:

- Cá nhân đạt loại D trở lên.

2. Chiến sĩ thi đua cơ sở:

- Chọn trong số cá nhân đạt từ loại B trở lên (tính cho cả năm), có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và các tiêu chuẩn khác theo quy định hiện hành.

3. Tổ lao động tiên tiến:

- Có 80% cá nhân trong tổ đạt lao động tiên tiến, tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh.

4. Tổ lao động xuất sắc:

- Có 100% cá nhân trong tổ đạt lao động tiên tiến, không có người bị kỷ luật, tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh. Có ít nhất 01 người đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua.

Quy chế này áp dụng trong nội bộ Ban QLDA, tất cả CBCCVC đều phải thực hiện đúng các quy định của Quy chế này. Trong quá trình thực hiện quy chế, những nội dung nếu xét thấy chưa phù hợp sẽ được điều chỉnh./.

GIÁM ĐỐC



Khâu Ngô Anh Nhân